**Lập trình trigger trong sql server**

1. Ràng buộc ở trên bảng

+ mức bảng: - Khóa chính

* Khóa ngoài

+ mức cột: Not null, default, check, unique

* Tại ràng buộc lúc tạo bảng

Sử dụng trigger: khi chèn dữ liệu (hoặc chỉnh sửa dữ liệu) vào một bảng và phải cập nhật một bảng khác.

Cú pháp trigger:

CREATE TRIGGER <trigger\_name>

ON <table name>

[with encryption]

AFTER | FOR DELETE. INSERT, UPDATE.

AS <các phát biểu T-sql>

Trigger\_name: tên trigger phải phân biệt

On table name: tên table mà trigger sẽ thực hiện. Không sử dụng trigger cho view.

With encryption: mã hóa trigger, không cho xem và sửa đổi câu lệnh tạo trigger

For delete, insert. update: dùng chỉ định những phát biểu cập nhật nào trên table sẽ kích hoạt trigger.

+ Các ràng buộc toàn vẹn dữ liệu đơn giản sẽ được tổ chức ngay bên trong câu lệnh CREATE thông qua các khai báo CONSTRAINT.

Thứ tự kiểm tra các ràng buộc toàn vẹn:

+ các ràng buộc khai báo bởi CONSTRAINT sẽ được thực hiện trước

+ các ràng buộc toàn vẹn dữ liệu trong trigger(nếu có) sẽ được thực hiện.

* Khi sử dụng trigger cần tạm thời tắt bỏ các kiểm tra ràng buộc toàn vẹn dữ liệu của đối tượng Constraint bằng câu lệnh Alter table nocheck constraint.

HOẠT ĐỘNG CỦA TRIGGER:

+ SQL sẽ tạo các bảng tạm: INSERTED và DELETED

Chèn 1 dòng dữ liệu vào bảng ChiTietHoaDon((SoHD, MaSP, SLBan):

CREATE TRIGGER ChenDL

ON ChiTietHoaDon

FOR INSERT

AS […]

* Bảng Inserted (cũng sẽ có cấu trúc y hệt bảng ChiTietHoaDon) (SoHD, MaSP, SLBan)

Insert into ChiTietHoaDon values (‘HDC1’, ‘SP1’, 10)

Xóa trigger: Drop trigger TenTrigger

Hoặc click chuột phải trên tên Trigger -> Delete.

Sửa lại nội dung: Alter trigger Tentrigger – các thay đổi nội dung trigger

CREATE TRIGGER ChenDL

ON ChiTietHoaDon

FOR DELETED

AS […]

DELETE FROM ChiTietHoaDon

WHERE SoHD= ‘HD1’ AND MaSP= ‘SP1’.

* Bảng DELETED

**Vô hiệu hóa trigger**

Disable Trigger <tên\_trigger> ON <tên\_bảng>

**Khởi động lại trigger**

Enable trigger<tên\_trigger> ON <tên\_bảng>

TRIGGER UPDATE

Để kiểm tra